

**BỘ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH  
VÀ XÃ HỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 22 /2010/TT- LĐTĐBXH

Hà Nội, ngày 12 tháng 4 năm 2010

## **THÔNG TƯ**

### **Quy định trình tự, thủ tục đánh giá và công nhận xã, phường phù hợp với trẻ em**

Căn cứ Nghị định số 186/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Quyết định số 37/2010/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định tiêu chuẩn xã, phường phù hợp với trẻ em;

Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định trình tự, thủ tục đánh giá và công nhận xã, phường phù hợp với trẻ em như sau:

## **Chương I**

### **QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Thông tư này quy định trình tự, thủ tục đánh giá và công nhận xã, phường phù hợp với trẻ em.

#### **2. Đối tượng áp dụng**

a) Các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi tắt là xã, phường), các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi tắt là cấp huyện), các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương áp dụng để đánh giá và công nhận xã, phường phù hợp với trẻ em;

b) Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến trình tự, thủ tục đánh giá và công nhận xã, phường phù hợp với trẻ em.

#### **Điều 2. Nguyên tắc thực hiện**

Việc tổ chức đánh giá và công nhận xã, phường phù hợp với trẻ em phải đảm bảo những nguyên tắc sau đây:

1. Phải đảm bảo công khai, minh bạch, dân chủ và đúng quy định.

2. Do Ủy ban nhân dân xã, phường tổ chức đánh giá, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi tắt là cấp huyện) thẩm định, công nhận và được thực hiện mỗi năm một lần.

3. Có sự tham gia của các ngành, các tổ chức đoàn thể ở địa phương.

### **Điều 3. Giấy công nhận xã, phường phù hợp với trẻ em**

Giấy công nhận xã, phường phù hợp với trẻ em sử dụng thống nhất trong toàn quốc (Mẫu số 3 - theo khổ giấy A4 nằm ngang: chiều rộng 29,7 cm, chiều cao 21 cm).

## **Chương II**

### **TRÌNH TỰ, THỦ TỤC ĐÁNH GIÁ VÀ CÔNG NHẬN XÃ, PHƯỜNG PHÙ HỢP VỚI TRẺ EM**

#### **Điều 4. Trình tự đánh giá và công nhận xã, phường phù hợp với trẻ em**

##### **1. Cấp xã, phường**

1.1. Để đánh giá xã, phường phù hợp với trẻ em, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường chỉ đạo các ngành, cán bộ, công chức thuộc quyền quản lý báo cáo tình hình thực hiện các chỉ tiêu quy định tại Điều 3, Quyết định số 37/2010/QĐ-TTg theo chức năng của từng ngành, cụ thể như sau:

- Công chức Tư pháp – Hộ tịch báo cáo tình hình thực hiện Chỉ tiêu 2.
- Trạm trưởng Trạm y tế báo cáo tình hình thực hiện các Chỉ tiêu 10, Chỉ tiêu 12, Chỉ tiêu 13, Chỉ tiêu 14, Chỉ tiêu 15, Chỉ tiêu 19.
- Hiệu trưởng trường Trung học cơ sở báo cáo tình hình thực hiện các Chỉ tiêu 16, Chỉ tiêu 20, Chỉ tiêu 21, Chỉ tiêu 22.
- Trưởng Công an xã báo cáo tình hình thực hiện các Chỉ tiêu 5, Chỉ tiêu 6, Chỉ tiêu 7, Chỉ tiêu 8, Chỉ tiêu 9.
- Đề nghị Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh báo cáo tình hình thực hiện các Chỉ tiêu 23, Chỉ tiêu 25.
- Đại diện tổ dân phố, thôn, bản báo cáo tình hình thực hiện các Chỉ tiêu 17, Chỉ tiêu 18, Chỉ tiêu 24.
- Công chức Văn hóa xã hội chuyên trách về Lao động – Thương binh và Xã hội hoặc cán bộ được giao phụ trách công tác trẻ em có trách nhiệm:
  - + Báo cáo tình hình thực hiện các Chỉ tiêu 1, Chỉ tiêu 3, Chỉ tiêu 4, Chỉ tiêu 11 theo chức năng của ngành Lao động – Thương binh và Xã hội;
  - + Tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện các chỉ tiêu của các ngành theo quy định xã, phường phù hợp với trẻ em.

1.2. Thành lập Hội đồng đánh giá cấp xã, phường để đánh giá việc thực hiện tiêu chuẩn xã, phường phù hợp với trẻ em theo Quyết định số 37/2010/QĐ-TTg:

- Thành phần của Hội đồng đánh giá cấp xã, phường gồm có:
  - + Chủ tịch Hội đồng là Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường;
  - + Thường trực Hội đồng là công chức Văn hóa xã hội chuyên trách về Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc cán bộ được giao phụ trách công tác trẻ em;
  - + Các thành viên gồm đại diện các ngành, đoàn thể ở xã, phường: Hiệu trưởng trường Trung học cơ sở; Trạm trưởng Trạm y tế; Trưởng Công an; Công chức Tư pháp - Hộ tịch; Chủ tịch Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam, Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; Chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam; Chủ tịch Hội Nông dân Việt Nam;

Ngoài ra, tùy theo tình hình thực tế, Chủ tịch Hội đồng có thể quyết định thêm các thành viên là đại diện của các tổ chức, đoàn thể khác tham gia.

- Nhiệm vụ của Hội đồng đánh giá cấp xã, phường:
  - + Đánh giá việc thực hiện các chỉ tiêu theo Quyết định số 37/2010/QĐ-TTg và xác định số điểm đạt được cho từng chỉ tiêu;
  - + Các cuộc họp của Hội đồng phải được ghi chép lại bằng biên bản và có kết luận của Chủ tịch Hội đồng xã, phường đạt hay không đạt tiêu chuẩn xã, phường phù hợp với trẻ em;
  - + Nếu đạt được điểm chuẩn theo quy định tại Điều 4 của Quyết định số 37/2010/QĐ-TTg thì làm thủ tục đề nghị Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, công nhận xã, phường phù hợp với trẻ em. Hồ sơ được gửi về Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội cấp huyện.

## **2. Cấp huyện**

2.1. Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội có trách nhiệm:

- Tiếp nhận toàn bộ hồ sơ do Ủy ban nhân dân cấp xã, phường gửi lên.
- Thẩm định hồ sơ, tổng hợp, báo cáo trình Ủy ban nhân dân cấp huyện và đề nghị thành lập Hội đồng xét duyệt cấp huyện. Sau khi Hội đồng xét duyệt cấp huyện đánh giá, thống nhất công nhận xã, phường đạt tiêu chuẩn xã, phường phù hợp với trẻ em, hoàn thiện hồ sơ công nhận xã, phường phù hợp với trẻ em.

2.2. Ủy ban nhân dân cấp huyện thành lập Hội đồng xét duyệt cấp huyện để đánh giá, xét công nhận xã, phường đạt tiêu chuẩn xã, phường phù hợp với trẻ em.

- Thành phần của Hội đồng xét duyệt cấp huyện gồm có:
  - + Chủ tịch Hội đồng là Chủ tịch hoặc Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện;
  - + Thường trực Hội đồng là Trưởng phòng Lao động – Thương binh và Xã hội;

+ Các thành viên gồm đại diện các ngành, đoàn thể: Giáo dục – Đào tạo; Văn hoá – Thể thao và Du lịch; Y tế; Công an; Tư pháp; Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam; Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh; Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam; Hội Nông dân Việt Nam.

- Nhiệm vụ của Hội đồng xét duyệt cấp huyện:

+ Xem xét các báo cáo, đánh giá việc thực hiện các chỉ tiêu theo Quyết định số 37/2010/QĐ-TTg và xác định số điểm đạt được cho từng chỉ tiêu;

+ Cuộc họp của Hội đồng phải được ghi chép lại bằng biên bản và có kết luận của Chủ tịch Hội đồng cấp huyện đạt hay không đạt tiêu chuẩn xã, phường phù hợp với trẻ em;

+ Nếu xã, phường đạt được điểm chuẩn theo quy định xã, phường phù hợp với trẻ em thì làm Tờ trình đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định công nhận và khen thưởng theo Quyết định số 37/2010/QĐ-TTg.

## **Điều 5. Hồ sơ đánh giá và công nhận xã, phường phù hợp với trẻ em**

### **1. Hồ sơ cấp xã, phường**

- Công văn đề nghị Ủy ban nhân dân cấp huyện công nhận xã, phường phù hợp với trẻ em.

- Biên bản họp Hội đồng đánh giá cấp xã, phường về việc đánh giá xã, phường phù hợp với trẻ em (Mẫu số 1).

- Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Quy định tiêu chuẩn xã, phường phù hợp với trẻ em (Mẫu số 2).

### **2. Hồ sơ cấp huyện**

- Báo cáo thẩm định của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội về kết quả đạt được các chỉ tiêu và điểm số của các xã, phường theo Điều 3, Quyết định số 37/2010/QĐ-TTg.

- Biên bản họp Hội đồng xét duyệt cấp huyện về việc công nhận xã, phường phù hợp với trẻ em.

- Tờ trình của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội trình Ủy ban nhân dân cấp huyện đề nghị thành lập Hội đồng xét duyệt cấp huyện

- Tờ trình của Hội đồng xét duyệt cấp huyện đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ra quyết định công nhận xã, phường phù hợp với trẻ em.

- Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện công nhận và khen thưởng xã, phường phù hợp với trẻ em, kèm theo giấy công nhận.

## **Điều 6. Thời gian đánh giá và công nhận xã, phường phù hợp với trẻ em**

Việc đánh giá xã, phường phù hợp với trẻ em ở cấp xã được thực hiện và hoàn tất hồ sơ trước ngày 01 tháng 12 hàng năm.

Việc công nhận xã, phường phù hợp với trẻ em ở cấp huyện được thực hiện và hoàn tất thủ tục trước ngày 20 tháng 12 hàng năm.

## **Điều 7. Thông tin, báo cáo**

### **1. Cấp huyện**

Trước ngày 22 tháng 12 hàng năm, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, báo cáo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về tình hình thực hiện xây dựng xã, phường phù hợp với trẻ em.

### **2. Cấp tỉnh**

Trước ngày 30 tháng 12 hàng năm, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

## **Chương III**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 8. Trách nhiệm thi hành**

Ủy ban nhân dân các cấp chịu trách nhiệm chỉ đạo thực hiện Thông tư này và bố trí kinh phí thực hiện theo quy định của Quyết định số 37/2010/QĐ-TTg.

#### **Điều 9. Điều khoản thi hành**

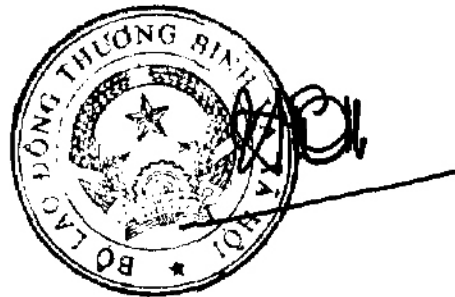
1. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 45 ngày kể từ ngày ký ban hành.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, đề nghị các đơn vị phản ánh kịp thời để Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội nghiên cứu, giải quyết.

#### **Nơi nhận:**

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng CP;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- VP TƯ Đảng và các Ban của Đảng;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản);
- Toà án nhân dân Tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân Tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Bảo hiểm xã hội Việt Nam;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ;
- Sở LĐ-TB&XH các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ;
- Công báo, Website Chính phủ;
- Website Bộ LĐTB&XH;
- Lưu: VT, PC, BVCSTE.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG THƯỜNG TRỰC**



**Đàm Hữu Đắc**

(Ban hành kèm theo Thông tư số: /2010/TT- LĐTBXH ngày tháng năm 2010)

HUYỆN/QUẬN.....  
UBND XÃ/PHƯỜNG.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI, CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20....

**BIÊN BẢN  
HỌP HỘI ĐỒNG ĐÁNH GIÁ XÃ, PHƯỜNG  
PHÙ HỢP VỚI TRẺ EM**

Hôm nay, vào hồi.....giờ.....ngày tháng năm 20...., tại Ủy ban nhân dân xã/phường.....quận/huyện.....tỉnh/TP.....

Chúng tôi gồm:

1. Chủ tịch UBND xã/phường .....Chủ tịch Hội đồng
2. Cán bộ VHXH (hoặc cán bộ BVCSTE).....Thư ký Hội đồng
3. Hiệu trưởng Trường Trung học cơ sở.....Ủy viên
4. Đại diện Công an..... Ủy viên
5. Đại diện Tư pháp.....Ủy viên
- 6.....

Hội đồng đã họp và thống nhất những nội dung sau:

1. Xét theo Điều 4 của Quyết định số 37/2010/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định tiêu chuẩn xã, phường phù hợp với trẻ em; Ủy ban nhân dân xã/phường..... thuộc Nhóm.....

**2. Về xét số điểm tại các chỉ tiêu**

Xét theo Điều 3 của Quyết định số 37/2010/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ gồm 25 chỉ tiêu, Ủy ban nhân dân xã/phường.....đạt.....điểm/1000 điểm, cụ thể:

TT	Chỉ tiêu	Số điểm
1	Chỉ tiêu 1	
2	Chỉ tiêu 2	
3	Chỉ tiêu 3	
4	Chỉ tiêu 4	
5	Chỉ tiêu 5	

6	Chỉ tiêu 6	
7	Chỉ tiêu 7	
8	Chỉ tiêu 8	
9	Chỉ tiêu 9	
10	Chỉ tiêu 10	
11	Chỉ tiêu 11	
12	Chỉ tiêu 12	
13	Chỉ tiêu 13	
14	Chỉ tiêu 14	
15	Chỉ tiêu 15	
16	Chỉ tiêu 16	
17	Chỉ tiêu 17	
18	Chỉ tiêu 18	
19	Chỉ tiêu 19	
20	Chỉ tiêu 20	
21	Chỉ tiêu 21	
22	Chỉ tiêu 22	
23	Chỉ tiêu 23	
24	Chỉ tiêu 24	
25	Chỉ tiêu 25	
	<b>Tổng số điểm</b>	

### 3. Kết luận

- Xã/phường.....đạt (hoặc không đạt xã, phường phù hợp với trẻ em).

- Hội đồng nhất trí, đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã/phường.....  
xem xét và đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận/huyện..... xem xét  
công nhận xã, phường phù hợp với trẻ em.

Hội nghị kết thúc vào hồi.....giờ..... ngày ..... tháng ..... năm 20....

Biên bản này được lập thành 02 bản, gửi 01 bản cho Phòng LĐTBXH và 01  
bản lưu tại Ủy ban nhân dân xã.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG**  
(Ký và ghi rõ họ tên )

1.....  
2.....  
3.....  
4.....  
5.....  
6.....

**THƯ KÝ HỘI ĐỒNG**  
(Ký và ghi rõ họ tên )

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**  
(Ký, ghi rõ họ tên  
và đóng dấu)

(Ban hành kèm theo Thông tư số: /2010/TT- LĐTBXH ngày tháng năm 2010)

UBND huyện/quận.....  
UBND xã/phường.....  
Số...../BC-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI, CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng .....năm 20....

**BÁO CÁO**  
**ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN QUY ĐỊNH**  
**TIÊU CHUẨN XÃ, PHƯỜNG PHÙ HỢP VỚI TRẺ EM NĂM 20.....**

**1. Khái quát tình hình của địa phương**

- Đặc điểm, tình hình: Tổng số dân địa phương, thu nhập bình quân đầu người (1000 đồng), tỷ lệ trẻ em dưới 16 tuổi, tỷ lệ trẻ em theo độ tuổi, số trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt

- Thuận lợi, khó khăn trong công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em

**2. Kết quả thực hiện Quy định tiêu chuẩn xã, phường phù hợp với trẻ em**

- Những kết quả nổi bật về thực hiện chỉ tiêu xã, phường phù hợp với trẻ em

- Những hạn chế

- Nguyên nhân

- Định hướng năm tiếp theo

**3. Kiến nghị**

- Đề nghị Ủy ban nhân dân quận/ huyện/thị xã công nhận xã, phường phù hợp với trẻ em và xét khen thưởng

**NGƯỜI VIẾT BÁO CÁO**

*Ký và ghi rõ họ, tên)*

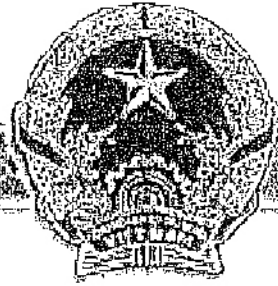
**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ**

*(Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)*

- Nơi nhận:

-  
-





ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC

# GIẤY CÔNG NHẬN XÃ, PHƯỜNG PHÙ HỢP VỚI TRẺ EM

Công nhận xã, phường .....

Đã đạt tiêu chuẩn "Xã, phường phù hợp với trẻ em" năm .....

....., ngày ..... tháng ..... năm 200.....

**CHỦ TỊCH**  
(Ký tên, đóng dấu)

Số QĐ/UB ..... ngày ..... tháng ..... năm 200.....  
Vào sổ số .....